

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ VĨNH CHÂU
TỈNH SÓC TRĂNG

Bản án số: 15/2019/HS-ST

Ngày: 22-5-2019

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ VĨNH CHÂU, TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán -Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Thanh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Triệu Khánh Long.

2. Ông Thái Trung Nghĩa.

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Thanh Tâm, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Vĩnh Châu tham gia phiên tòa:
Bà Trần Kiều Mỹ – Kiểm sát viên.

Trong các ngày 21 và 22 tháng 5 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Vĩnh Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 18/2019/TLST-HS ngày 10 tháng 4 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 20/2019/QĐXXST-HS, ngày 25/4/2019 và Thông báo dời phiên tòa số 04/2019/TB-TA, ngày 14/5/2019 đối với bị cáo:

Dương H, sinh năm:1989; Nơi cư trú: ấp A, xã B, thị xã C, tỉnh D; Nghề nghiệp: Nuôi tôm; Trình độ văn hóa: 5/12; Dân tộc: Khmer; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Dương Đ (s) và bà Ngô Thị H1 (s); Anh, chị em ruột 07 người; Có vợ là Lâm Thị Ngọc H2 và 01 con sinh năm 2017; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo tại ngoại; (Bị cáo có mặt).

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Ông Nguyễn Văn B , Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Sóc Trăng. (có mặt)

- *Bị hại:*

1/ Bà Trần Thị Thúy K (B), sinh năm: 1989; Nơi cư trú: ấp M, xã N, thị xã C, tỉnh D. (có mặt).

2/ Ông Võ Văn E, sinh năm 1982 (chết)

Người đại diện hợp pháp của nạn nhân Võ Văn E:

- Ông Võ Văn Đ, sinh năm: 1954; (có mặt).

- Bà Nguyễn Thị Đ1, sinh năm 1958. (có mặt)

- Bà Trần Thị Thúy K(B). (có mặt)

- Cháu Võ Trọng N, sinh ngày 16/12/2011. (vắng mặt)

Cùng trú tại: ấp M, xã N, thị xã C, tỉnh D.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Võ Văn Đ, bà Nguyễn Thị Đ1 và Võ Trọng N: là Trần Thị Thúy K (B). (có mặt)

- *Người tham gia tố tụng khác:*

Người làm chứng:

1/ Bà Ngô Thị H1, sinh năm 1952. (có mặt)

Nơi cư trú : ấp A, xã B, thị xã C, tỉnh Sóc Trăng.

2/ Bà Sơn Thị H3, sinh năm 1976. (vắng mặt)

3/ Ông Sơn Đ2, sinh năm 1973. (vắng mặt)

4/ Ông Thạch Th, sinh năm 1986. (vắng mặt)

Cùng cư trú tại: Khóm 1, Phường 2, thị xã C, tỉnh D.

Người phiên dịch tiếng Khmer: Ông Sơn C , cán bộ Đài truyền thanh thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng; (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ ngày 29/10/2018 Dương H điều khiển xe mô tô biển số 83P2- 047.48 lưu thông trên tuyến đường Nam Sông Hậu theo hướng từ Phường 1 về xã A, thị xã C, tỉnh D (hướng Đông sang Tây) với tốc độ 60km/h. Khi lưu thông đến đoạn đường thuộc ấp O, xã P, thị xã C, tỉnh D. Do không làm chủ được tay lái nên H lấn sang bên trái và va chạm vào xe mô tô biển số 83P2-042.27 do Võ Văn E điều khiển chở Trần Thị Thúy K đang lưu thông theo chiều ngược lại tại vị trí cách lề đường hướng Nam là 2m (mặt đường rộng 6 mét). Sau va chạm xe mô tô do H điều khiển trượt dài ngã nằm mép lề đường hướng Bắc, xe mô tô do Võ Văn E điều khiển ngã nằm trên phần đường hướng Nam, làm cho Võ Văn E tử vong tại chỗ, Trần Thị Thúy K bị thương nặng, cả hai xe mô tô đều bị hư hỏng.

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường và sơ đồ hiện trường vụ tai nạn giao thông (theo hướng Đông - Tây) lập ngày 29/10/2018 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Vĩnh Châu xác định: Xe mô tô biển kiểm soát 83P2-042.27 sau khi bị tai nạn nằm ngã trên phần đường hướng Nam, xe ngã qua bên phải, đầu quay về hướng Tây Bắc, đuôi quay về hướng Đông Nam; Xe mô tô biển số 83P2-047.48 ngã về bên phải nằm ngoài mép lề đường hướng Bắc, đầu xe quay về hướng Tây Nam, đuôi xe quay về hướng Đông Bắc. Xác định được thời điểm xảy ra va chạm xe mô tô biển kiểm soát số 83P2-047.48 do bị cáo

Dương H điều khiển đã lấn sang phần đường dành cho xe mô tô biển kiểm soát 83P2-042.27 một đoạn là 1m. Đầu vết cày kích thước 0,20 x 0,05 mét nằm trên phần đường hướng Nam, cách lề đường hướng Nam 1,90 mét do phía dưới gát chân trước bên phải của xe mô tô biển số 83P2-047.48 tạo nên.

Khám nghiệm xe mô tô biển số 83P2-047.48, dấu vết có liên quan để lại trên phương tiện: Vỡ hoàn toàn đầu đèn chiếu sáng, mặt nạ xe bên trái, đèn tín hiệu bên trái phía trước; vết trầy xước mũ đầu xe bên phải kích thước 3 x 1,5cm, mũ về xe trước kích thước 11 x 3cm; vỡ mũ về xe bên trái số đo 12cm; cong phuộc trước trái, phải hướng từ trước về sau; cong vành bánh xe trước bên trái từ ngoài vào trong số đo 9cm; vỡ trục bánh xe trước bên trái; vết trầy xước mặt nạ xe bên trái số đo 15 x 4cm; vỡ hoàn toàn bửng xe bên phải, trái; vỡ lốc máy số đo 4 x 2cm; gãy, cong cần số hướng từ trước về sau; cong gác chân trước bên trái hướng từ trước về sau; trầy xước ốp giảm thanh số đo 43 x 5cm, cangk xe phía sau bên trái số đo 3 x 1cm, phía dưới gát chân trước bên phải số đo 5 x 1cm; hệ thống đèn chiếu sáng hư hỏng; hệ thống phanh trước, sau; hệ thống kèn, động cơ hoạt động bình thường.

Khám nghiệm xe mô tô 83P2-042.27 có các dấu vết liên quan vụ tai nạn giao thông: vỡ toàn bộ đầu xe; vỡ gương chiếu hậu bên trái; vỡ mặt nạ xe; vỡ hoàn toàn mũ về xe trước; cong phuộc trước trái, phải về sau; cong vành bánh xe trước từ ngoài vào trong; vỡ đùm bánh xe trước số đo 11 x 1cm; rách ruột xe bánh trước; vỡ hoàn toàn bửng xe bên trái; cong gác chân bên trái hướng từ trước về sau; cong cần số từ trước về sau, từ trên xuống dưới; gãy gác chân sau bên phải; cong cangk sau xe bên trái; vết lõm lốc máy phía trước bên trái số đo 4 x 2cm; hệ thống phanh, đèn, kèn, tín hiệu mất hiệu lực.

Tại Bản kết luận giám định pháp y tử thi số: 33/TT ngày 19/11/2018 của Trung tâm pháp y- Sở y tế tỉnh Sóc Trăng kết luận: Nguyên nhân chết của Võ Văn E là do bị tai nạn giao thông đường bộ gây gãy đốt sống cổ C2 và C3 dẫn đến tử vong (*bút lục số 144 và 145*).

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 236/TgT-PY ngày 26/12/2018 của Trung tâm pháp y- Sở y tế tỉnh Sóc Trăng kết luận: Tổng tỷ lệ

tổn thương cơ thể do thương tích gây nên của Trần Thị Thúy K theo thông tư số: 20/2014/TT-BYT, ngày 12/6/2014 của Bộ y tế hiện tại là: 55% (*bút lục 152,153*).

Kết quả giám định giá trị thiệt hại: Tại bản kết luận định giá tài sản số 06 ngày 18/02/2019 của Hội đồng định giá tài sản của Ủy ban nhân dân thị xã Vĩnh Châu kết luận: Tổng giá trị tài sản bị thiệt hại (xe mô tô biển số 83P2-042.27) là 2.665.000 đồng.

Với nội dung vụ việc như trên tại Bản Cáo trạng số: 13/CT-VKS-VC ngày 04/4/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng truy tố bị cáo Dương H về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017 (Sau đây viết tắt là Bộ luật hình sự 2015).

Tại phiên tòa, bị cáo Dương H khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo đúng như nội dung bản cáo trạng đã truy tố.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Nguyên nhân xảy ra tai nạn giao thông là do bị cáo Dương H điều khiển phương tiện tham gia giao thông không tuân thủ quy tắc về an toàn giao thông đường bộ là đi không đúng phần đường quy định, đã gây tai nạn làm thiệt hại đến tính mạng và sức khỏe của người khác. Hành vi của bị cáo Dương H đã vi phạm vào khoản 1 Điều 9 của Luật giao thông đường bộ năm 2008. Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo H thừa nhận hành vi phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” dẫn đến gây tai nạn làm cho nạn nhân Võ Văn E bị tử vong, Trần Thị Thúy K bị thương nặng đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” quy định tại điểm a, khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự năm 2015. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Dương H về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”. Nên, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015 đề nghị xử phạt bị cáo Dương H mức án từ 06 tháng tù đến 09 tháng tù;

+ Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Dương H đã tự nguyện bồi thường cho gia đình nạn nhân Võ Văn E và khắc phục hậu quả cho bị hại Trần Thị Thúy K với số tiền là 40.000.000 đồng; tại phiên tòa bị cáo và bị hại K đã thỏa thuận với nhau về trách nhiệm bồi thường thiệt hại nên đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận. Riêng về phần cấp dưỡng nuôi cháu Võ Trọng N theo quy định của pháp luật.

+ Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là bị cáo H 01 xe mô tô biển số 83P2-047.48. Riêng xe mô tô biển số: 83P2-042.27 đã xử lý xong là trả lại cho Trần Thị Thúy K theo Quyết định số 09, ngày 13/3/2019.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày: Thống nhất về tội danh và khung hình phạt cũng như các tình tiết giảm nhẹ mà vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân đã đề nghị. Tuy nhiên, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ như: sau khi phạm tội bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên đã chủ động bồi thường một phần thiệt hại cho gia đình nạn nhân và bị hại với tổng số tiền là 40.000.000 đồng. Ngoài ra, bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự, là người dân tộc Khmer ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn, học vấn thấp nên nhận thức pháp luật rất lạc hậu. Do đó, bị cáo hội đủ điều kiện để được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm m khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ này để tuyên phạt bị cáo mức án khởi điểm theo đề nghị của kiểm sát viên cũng đủ sức răn đe, giáo dục đối với bị cáo.

Tại phiên tòa, người đại diện hợp pháp của nạn nhân Võ Văn E và cũng là bị hại Trần Thị Thúy K thống nhất với nội dung bản Cáo trạng đã truy tố, ý kiến của vị Kiểm sát viên và lời nhận tội của bị cáo; Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Dương H đã tự nguyện bồi thường thiệt hại số tiền là 40.000.000 đồng, nên yêu cầu bồi thường thêm là 199.000.000 đồng và cấp dưỡng nuôi con cho đến 18 tuổi; Về trách nhiệm hình sự: Yêu cầu xử lý nghiêm theo pháp luật.

Bị cáo Dương H nói lời sau cùng: Bị cáo rất ăn năn hối cải thống nhất bồi thường toàn bộ thiệt hại cho bị hại, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng:

+ Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Vĩnh Châu, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Vĩnh Châu, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người đại diện hợp pháp của nạn nhân Võ Văn E và cũng là bị hại Trần Thị Thúy K xuất trình tài liệu, chứng cứ phù hợp với quy định của pháp luật không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, đã thực hiện đều hợp pháp.

+ Tại phiên tòa, vắng mặt những người làm chứng Sơn Thị H3, Sơn Đ2 và Thạch Th. Xét thấy, trong quá trình điều tra họ đã có lời khai đầy đủ và rõ ràng. Đồng thời, tại phiên tòa vị Kiểm sát viên, người bào chữa cho bị cáo, bị cáo, người đại diện hợp pháp của nạn nhân và cũng là bị hại đều đề nghị xét xử vắng mặt những người làm chứng. Xét thấy, sự vắng mặt của những người làm chứng nêu trên không gây trở ngại cho việc xét xử vụ án, nên căn cứ vào Điều 293 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt đối với những người làm chứng nêu trên theo quy định của pháp luật.

[2]. Về nội dung:

Quá trình điều tra cũng như tranh tụng tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Dương H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận của bị cáo là phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường cũng như các tài liệu, chứng cứ khác mà cơ quan điều tra đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận vào khoảng 20 giờ ngày 29/10/2018 trên tuyến đường Nam Sông Hậu thuộc ấp O, xã P, thị xã C, tỉnh Sóc Trăng. Dương H sinh năm 1989, ở ấp

M, xã N, thị xã C, có giấy phép lái xe mô tô điều khiển xe mô tô biển số 83P2-047.48 lưu thông theo hướng từ Phường 1 về xã Lai Hòa thuộc thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng (hướng Đông sang Tây) đã lấn sang phần đường ngược chiều va chạm với xe mô tô biển số 83P2-042.27 do Võ Văn E điều khiển chở Trần Thị Thúy K đang lưu thông theo chiều ngược lại. Hậu quả làm cho Võ Văn E tử vong tại chỗ, Trần Thị Thúy K bị thương nặng, xe mô tô bị hư hỏng.

Hành vi của bị cáo Dương H là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo điều khiển phương tiện tham gia giao thông không tuân thủ các quy tắc về an toàn giao thông đường bộ, đi không đúng phần đường quy định đã lấn qua phần đường bên trái là vi phạm vào khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ. Xét thấy, hành vi của bị cáo Dương H là “*gây thiệt hại cho tính mạng và sức khỏe của người khác*” làm chết một người và bị thương một người, đây là yếu tố định tội và định khung hình phạt. Như vậy, hành vi của bị cáo Dương H đã phạm vào tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” quy định tại điểm a, Khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Xét thấy, Cáo trạng số: 13/CT-VKS-VC ngày 04/4/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Vĩnh Châu truy tố bị cáo Dương H phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo điểm a, Khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật và không oan sai cho bị cáo, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3]. Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng nào.

[4]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, thừa nhận hành vi phạm tội của mình; Bị cáo đã chủ động bồi thường thiệt hại kịp thời cho gia đình nạn nhân Võ Văn E và bị hại Trần Thị Thúy K với số tiền là 40.000.000 đồng; Bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự và là người dân tộc Khmer ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn, học văn thấp nên nhận thức pháp luật còn hạn chế. Đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự .

Xét thấy, bị cáo Dương H có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 nên cần áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự năm

2015 để quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt mà Viện kiểm sát truy tố là phù hợp với quy định của pháp luật và cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

Tại phiên tòa, người bào chữa cho bị cáo Dương H đề nghị áp dụng điểm m khoản 1 Điều 51 cho bị cáo và tuyên xử bị cáo mức án thấp nhất mà kiểm sát viên đã đề nghị. Xét thấy, yêu cầu của người bào chữa cho bị cáo cho rằng bị cáo phạm tội do lạc hậu là không có căn cứ; bởi vì bị cáo đã được cấp bằng lái nên đã hiểu biết rất rõ về luật giao thông đường bộ. Trong khi, hiện nay tình hình tai nạn giao thông trên địa bàn thị xã Vĩnh Châu xảy ra ngày càng gia tăng và gây thiệt hại nghiêm trọng đến tính mạng, sức khỏe của người khác. Cho nên, việc xử nghiêm đối với bị cáo Dương H là cần thiết nhằm mục đích giáo dục, răn đe ý thức chấp hành pháp luật đối với bị cáo, đồng thời giáo dục, răn đe phòng ngừa chung cho toàn xã hội. Từ những phân tích nêu trên Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu của người bào chữa.

Tại phiên tòa, xét thấy lời đề nghị của vị Kiểm sát viên là phù hợp với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5]. Về trách nhiệm dân sự:

Tại phiên tòa, ghi nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo với người đại diện hợp pháp của nạn nhân và cũng là bị hại Trần Thị Thúy K: Bị cáo H có nghĩa vụ bồi thường thêm cho bị hại K số tiền còn lại là 199.000.000 đồng (Một trăm chín mươi chín triệu đồng). Buộc bị cáo cấp dưỡng nuôi con nạn nhân đến tròn 18 tuổi theo quy định của pháp luật.

[6]. Về xử lý vật chứng:

Đối với chiếc xe mô tô biển số 83P2-042.27 cơ quan điều tra Công an thị xã Vĩnh Châu đã xử lý giao trả cho Trần Thị Thúy K là chủ sở hữu hợp pháp theo Quyết định số: 09 ngày 13/3/2019; Trả lại cho bị cáo H 01 xe mô tô biển số 83P2-047.48

[7]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự, dân sự và cấp dưỡng sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Tội danh: Tuyên bố bị cáo Dương H phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

[2]. Hình phạt: Căn cứ vào điểm a, Khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 54 của Bộ luật hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Dương H: **09 (chín) tháng tù**. Thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày tự nguyện thi hành án hoặc bắt thi hành án.

[3]. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ các Điều 357, khoản 1 Điều 584, Điều 585, khoản 1 Điều 586, Điều 589, Điều 590, Điều 591 của Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 246 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015:

Buộc bị cáo Dương H có nghĩa vụ bồi thường tiếp cho đại diện hợp pháp của nạn nhân Võ Văn Em và cũng là bị hại Trần Thị Thúy K số tiền là 199.000.000 (Một trăm chín mươi chín triệu đồng). Đồng thời, Buộc bị cáo Dương H có nghĩa vụ cấp dưỡng cho Cháu Võ Trọng N, sinh ngày 16/12/2011 mỗi tháng là 1.000.000đ cho đến khi cháu N tròn 18 tuổi, thời gian cấp dưỡng tính từ ngày 29/10/2018.

Khi bản án có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày người đại diện hợp pháp nạn nhân và cũng là bị hại K có đơn yêu cầu thi hành án thì hàng tháng bị cáo còn phải trả lãi theo mức lãi suất 10%/năm, đối với số tiền chậm thi hành án.

[4]. Về xử lý vật chứng: Áp dụng: Khoản 2 Điều 47 của Bộ luật hình sự ;

Trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là bị cáo Dương H: 01 xe mô tô biển số 83P2-047.48 nhãn hiệu Yamaha, loại Exciter, màu xanh-trắng theo phiếu nhập kho số NK027, ngày 11/4/2019 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Vĩnh Châu.

[5]. Về án phí:

Buộc bị cáo Dương H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng), án phí dân sự trên phần tiền bồi thường là 9.950.000đ (Chín triệu chín trăm năm chục nghìn đồng) và 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí cấp dưỡng.

[6]. Về quyền kháng cáo: Báo cho bị cáo, người đại diện hợp pháp của nạn nhân Võ Văn E, người bị hại K được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự năm 2008 (được sửa, đổi bổ sung năm 2014)”.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND TX Vĩnh Châu;
- Cơ quan THAHS CA TXVC;
- Chi cục THADS TXVC;
- Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng;
- BC, NBC; BH;
- Phòng KTNV và THA TAND tỉnh ST;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Nguyễn Ngọc Thanh

**CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN
TÒA**

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN

Nguyễn Ngọc Thanh